

Bản án số: 38/ 2019/ HS-ST
Ngày 21 tháng 6 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thân – Nghề nghiệp: Giáo viên; nơi công tác: Trường THCS Nguyễn Du, phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công.

2. Ông Dương Văn Thế - Cán bộ hưu trí tại phường Mỏ Chè, thành phố Sông Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Hồng D, sinh ngày 28 tháng 10 năm 2001, tại Sông Công - Thái Nguyên; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Quang Minh, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: không nghề; trình độ văn hoá: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Dương Hồng Dương và bà Dương Thị Hoàn; bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Dương Hồng D: Ông Dương Hồng D – sinh năm 1973 (là bố đẻ của bị cáo); địa chỉ: Tổ dân phố Quang Minh, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo D: Bà Nguyễn Ngọc Q, là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Người bị hại: Anh Khương Bá D1, sinh năm 1992; trú tại: Xóm 12, xã Tr, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1993; địa chỉ: Khu 1, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

+ Anh Phạm Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: TDP L, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

+ Anh Vũ Đức C, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm Đ, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/4/2019, D Hồng D đến quán Internet “Khánh Ngọc” tại tổ dân phố Làng Mới, phường Bách Quang, thành phố Sông Công do anh Phạm Văn T làm chủ kinh doanh để chơi Game. Trong khi chơi, D nhìn thấy trên bàn số 13 gần chỗ D ngồi có 01 chùm chìa khóa, trong đó có chìa khóa xe mô tô. Quan sát không thấy ai để ý, D cầm chìa khóa cài vào cạp quần của mình, sau đó D ngồi chơi điện tử thêm khoảng 5 phút thì đứng dậy ra khỏi quán, lúc này là vào khoảng 19 giờ cùng ngày. Tại cửa quán, D thấy chiếc xe mô tô kiểu dáng thể thao, nhãn hiệu Hoivida, biển số 22B2- 31377 (sau xác định là xe của anh Khương Bá D1), D tiến lại gần chiếc xe, giả vờ quan sát, kiểm tra xe rồi dùng chìa khóa trộm cắp được mở thử ổ khóa điện thì tín hiệu bật sáng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe. D dắt xe mô tô ra ngoài đường Cách mạng tháng Mười và nổ máy điều khiển xe đến địa phận phường Cải Đan tìm người quen vay tiền đồ xăng, khi đến ngã tư Việt Đức thì gặp bạn tên là Quảng, D vay của Quảng 20.000 đồng đồ xăng và rủ Quảng đến Quảng trường thành phố Sông Công chơi, tại đây D cho Quảng tập đi thử xe khoảng 30 phút rồi D một mình điều khiển xe mô tô đến quán Internet “Minh Chuyên” ở tổ dân phố Hợp Thành, phường Thắng Lợi, thành phố Sông Công để chơi Game. Sau khi tiếp nhận trình báo của người bị hại và xem lại hình ảnh Camera tại quán Internet “Khánh Ngọc”, Công an đã tổ chức truy tìm, phát hiện D cùng vật chứng là xe mô tô tại quán Internet “Minh Chuyên”, lập biên bản sự việc và tạm giữ vật chứng.

Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo D, người bị hại Khương Bá D1 và những người làm chứng H, T, C đều khai về diễn biến, nội dung sự việc diễn ra đúng như đã nêu ở phần trên. D khai quen biết Quảng nhưng không biết địa chỉ của Quảng ở đâu và khi vay tiền, D cũng không nói gì cho Quảng biết nguồn gốc xe mô tô là do D trộm cắp được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/ KL-ĐGTS ngày 26/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Sông Công, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Hoivida, BKS 22B -31377 màu đen đã qua sử dụng trị giá là 25.000.000 đồng.

Về vật chứng và dân sự trong vụ án: xe mô tô nhãn hiệu Hoivida BKS 22B - 31377 là tài sản bị cáo D trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại Khương Bá D1

là chủ sở hữu quản lý, sử dụng. Anh Khương Bá D1 đã được nhận lại tài sản, không yêu cầu, đề nghị bị cáo D phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 20/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Hồng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo D về tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, các Điều 90, 91, 96 của Bộ luật Hình sự. Không áp dụng hình phạt đối với bị cáo Dương Hồng D mà áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo từ 12 đến 15 tháng; về trách nhiệm dân sự: không đề nghị xem xét; về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người đại diện không có ý kiến bào chữa. Người bào chữa cho bị cáo D xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về hành vi trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc không áp dụng hình phạt, mà áp dụng biện pháp tư pháp đưa vào trường giáo dưỡng đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người đại diện, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo D nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Dương Hồng D đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ xác

định: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/4/2019, tại quán Internet “Khánh Ngọc” thuộc tổ dân phố Làng Mới, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, Dương Hồng D đã có hành vi trộm cắp của anh Khương Bá D1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoivida BKS 22B -31377 màu đen trị giá 25.000.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân, đến 21 giờ 50 phút cùng ngày, khi D đang ở quán Internet Minh Chuyên thuộc tổ dân phố Hợp Thành, phường Thắng Lợi thì bị Công an truy tìm phát hiện, lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng là chiếc xe mô tô D đã trộm cắp.

Hành vi nêu trên của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản”, với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), quy định mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến an toàn xã hội, trật tự trị an tại địa phương.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo D sinh ra, lớn lên tại địa phương, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9 thì ở nhà phụ giúp gia đình. Bị cáo hiện không có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo mới được 17 tuổi 05 tháng 20 ngày, đến ngày xét xử sơ thẩm bị cáo được 17 tuổi 07 tháng 23 ngày. Căn cứ Điều 90 quy định về việc áp dụng Bộ luật Hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội, xét áp dụng quy định tại khoản 4 Điều 91 và Điều 96 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt mà áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng, là môi trường giáo dục có tổ chức, kỷ luật chặt chẽ theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo D, cũng là đủ tác dụng phòng ngừa và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[3] Về vật chứng và phân trách nhiệm dân sự trong vụ án: Quá trình điều tra, tài sản bị cáo D trộm cắp là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoivida, biển số 22B2- 31377 đã được Cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho người bị hại là anh Khương Bá D1 quản lý, sử dụng là đúng pháp luật. Đến nay, anh Khương Bá D1 không có ý kiến, đề nghị bồi thường gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo D bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện, người bào chữa cho bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; thời hạn kháng cáo quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Hồng D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 90, khoản 4 Điều 91, Điều 96 Bộ luật Hình sự. Khoản 6 Điều 423, Điều 430 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không áp dụng hình phạt đối với bị cáo Dương Hồng D.
- Quyết định áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng đối với bị cáo Dương Hồng D, thời hạn 12 (mười hai) tháng.

Thời hạn chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng tính từ ngày bị cáo chấp hành biện pháp tư pháp.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Hồng D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo Dương Hồng D, người đại diện bị cáo là ông Dương Hồng Dương và người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Ngọc Q biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại Khương Bá D1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo + người đại diện + người bào chữa;
- Bị hại;
- UBND P. Bách Quang (kèm TB Kq XX);
- THA h.sự, d.sự ;
- Lưu:

Dương Văn Phong